

Số: 98 /KH-BCĐ

Nà Khương, ngày 24 tháng 02 năm 2023

KẾ HOẠCH

Triển khai dự án cải thiện tình trạng dinh dưỡng trẻ em năm 2023

Căn cứ kế hoạch số 02/KH-TTYT, ngày 13 / 01 /2023 của Trung tâm Y tế huyện Quang Bình. về việc triển khai các hoạt động công tác y tế năm 2023.

Ban chỉ đạo chăm sóc sức khỏe nhân dân xã Nà Khương xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện các hoạt động cải thiện tình trạng dinh dưỡng trẻ em năm 2023 cụ thể như sau:

I. THÔNG TIN CHUNG

Nà Khương, là xã vùng 3 của huyện Quang Bình, diện tích đất tự nhiên 3.053 ha, tổng số hộ 602 hộ, dân số 3.226 người. Toàn xã có 9 thôn bản, có 06 dân tộc anh em sinh sống, đời sống kinh tế còn khó khăn tỷ lệ hộ nghèo 281 hộ chiếm 46,45%, giao thông đi lại vào một số thôn bản còn khó khăn, người dân còn chịu nhiều ảnh hưởng của phong tục tập quán lạc hậu không có lợi cho sức khỏe người dân.

Tổng số trẻ dưới 5 tuổi: 373 trẻ

Tổng số trẻ từ 24-60 tháng: 255 trẻ

Tổng số trẻ dưới 24 tháng: 112 trẻ

Tổng số trẻ 6-36 tháng: 188 trẻ

Trẻ dưới 1 tuổi: 57 trẻ

Tỷ lệ suy dinh dưỡng của trẻ dưới 5 tuổi thể cân nặng/tuổi (48/373trẻ) 12,86%, thể chiều cao/tuổi (123/373 trẻ) 32,97%

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung.

- Giảm tỷ lệ suy dinh dưỡng trẻ em dưới 5 tuổi ở cả hai thể, từng bước hạn chế tình trạng thừa cân- béo phì ở trẻ em.

- Tiếp tục cải thiện tình trạng thiếu vi chất dinh dưỡng ở trẻ em và phụ nữ mang thai, phấn đấu tốt mục tiêu quốc gia và giảm suy dinh dưỡng bền vững, đóng góp vào chỉ tiêu chung và chỉ tiêu phát triển con người.

2. Mục tiêu cụ thể.

- 100% các ban, ngành, thành viên Ban chỉ đạo xã tham gia, phối hợp với cộng tác viên dinh dưỡng triển khai cải thiện tình trạng suy dinh dưỡng trẻ em năm 2022.

- 100% thôn bản có Cộng tác viên dinh dưỡng hoạt động và được gắn vào Y tế thôn bản, được tập huấn kiến thức, kỹ năng triển khai hoạt động Cải thiện tình trạng dinh dưỡng trẻ em.

- Trên 90% bà mẹ nuôi con dưới 2 tuổi và phụ nữ có thai được tham dự lớp truyền thông kết hợp với thực hành dinh dưỡng, nuôi con bằng sữa mẹ.

- Trên 98% trẻ em dưới 2 tuổi được theo dõi biểu đồ tăng trưởng và được theo dõi cân nặng 3 tháng một lần.

- Trên 98% trẻ em dưới 5 tuổi được cân, đo chiều cao 02 lần/năm vào tháng 6 và tháng 12 để đánh giá tỷ lệ suy dinh dưỡng trẻ em của xã.

- Đến tháng 12 năm 2022 phân đầu giảm tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng cân nặng/tuổi xuống còn 11,21% thể, chiều cao/tuổi còn 22,42%

- Trên 60% trẻ em được bú mẹ hoàn toàn trong 6 tháng đầu khi sinh.

- Trên 70% bà mẹ và trẻ sơ sinh được chăm sóc tuần đầu sau sinh

- Trên 98% trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng được cân, đo chiều cao hàng tháng.

- Trên 98% trẻ em từ 6- 60 tháng tuổi được uống Vitamin A 2 lần/ năm.

- Trên 98% trẻ em từ 25 đến 60 tháng tuổi uống thuốc tẩy giun 2 lần/ năm.

1. Hoạt động Phòng chống thiếu hụt vi chất dinh dưỡng

- Thực hiện trên phạm vi toàn xã và các nhóm đối tượng theo chủ đề có ưu tiên nhóm đối tượng có nguy cơ cao về thiếu vi chất.

- Cho trẻ bú mẹ sớm và bú mẹ hoàn toàn trong 06 tháng đầu sau đẻ.

- Sử dụng muối Iode trong mỗi bữa ăn trong gia đình.

- Tẩy giun định kỳ cho trẻ em từ 24-60 tháng tuổi

- Phòng chống thiếu Vitamin A: Bổ sung Vitamin A liều cao cho trẻ em từ 6- 60 tháng tuổi 2 lần/năm và cho các bà mẹ trong vòng 1 tháng sau sinh 1 lần/năm.

- Phòng chống thiếu máu do thiếu sắt. Bổ sung viên sắt/ acid folic với phụ nữ có thai, phụ nữ tuổi sinh đẻ, phụ nữ trung học phổ thông.

2. Truyền thông phòng chống suy dinh dưỡng

* Đối tượng. Các bà mẹ có thai và nuôi con nhỏ, phụ nữ tuổi sinh đẻ, giáo viên trường Mầm Non trên địa bàn xã.

* Phạm vi. Thực hiện trên địa bàn toàn xã, ưu tiên cho những thôn đặc biệt khó khăn, những thôn có tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng cao.

* Nội dung. Truyền thông, tư vấn về chế độ dinh dưỡng, chế độ nghỉ ngơi, bổ sung viên sắt/ viên đa vi chất phòng chống thiếu máu, thiếu sắt trong quá trình thai nghén, phòng chống suy dinh dưỡng thấp còi, phòng chống thiếu vi chất dinh dưỡng và phòng chống thừa cân- béo phì.

* Hình thức truyền thông.

- Truyền thông trực tiếp kết hợp với cân đo cho trẻ dưới 2 tuổi hàng quý, Cân đo cho trẻ dưới 5 tuổi một năm 2 lần (vào tháng 6 và tháng 12) tại các thôn.

- Truyền thông gián tiếp qua các phương tiện đại chúng như loa phát thanh của xã và của trạm y tế

3. Công tác phòng, chống suy dinh dưỡng

- Chăm sóc sức khỏe và thực hiện tốt chế độ dinh dưỡng cho phụ nữ có thai và trẻ em dưới 5 tuổi, thực hiện tốt các nội dung chăm sóc thiết yếu như: Nuôi con bằng sữa mẹ, Phòng thiếu hụt Vitamin A, định kỳ dùng thuốc tẩy giun, sử dụng dinh dưỡng sạch, thực phẩm sạch, nguồn nước sạch, các kiến thức về nuôi dưỡng trẻ khi mắc bệnh

- Khuyến khích các bà mẹ đưa trẻ đến cân định kỳ để đánh giá sự phát triển của trẻ.

- Tổ chức các buổi thực hành dinh dưỡng.

* Đối tượng: Trẻ em dưới 5 tuổi, các bà mẹ nuôi con nhỏ, phụ nữ có thai, phụ nữ tuổi sinh đẻ, Giáo viên phụ trách Y tế trường mầm non trên địa bàn.

* Phạm vi: Thực hiện trên địa bàn toàn xã, ưu tiên cho những thôn đặc biệt khó khăn, những thôn có tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng cao.

* Nội dung thực hành: Hướng dẫn nuôi con bằng sữa mẹ, chế biến thức ăn bổ xung cho trẻ, cân trẻ định kỳ 2 lần/năm cho trẻ dưới 5 tuổi, 3 tháng một lần cho trẻ dưới 24 tháng tuổi, hàng tháng cân trẻ từ 0 – 60 tháng tuổi bị suy dinh dưỡng

4. Hoạt động giám sát

Thành viên Ban chỉ đạo đẩy mạnh công tác giám sát các thôn bản thực hiện các hoạt động phòng chống dinh dưỡng trẻ em

5. Kinh phí

III. GIẢI PHÁP

1. Tăng cường công tác lãnh chỉ đạo, tổ chức điều hành

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy đảng, chính quyền đối với việc triển khai, thực hiện chiến lược quốc gia về dinh dưỡng đưa chỉ tiêu giảm tỷ lệ suy dinh dưỡng trẻ em, đặc biệt là bộ sung chỉ tiêu suy dinh dưỡng thấp còi là một chỉ tiêu phát triển kinh tế- xã hội của địa phương tăng cường công tác kiểm tra giám sát việc thực hiện các chỉ tiêu về dinh dưỡng.

- Củng cố và nâng cao trình độ của đội ngũ cán bộ làm công tác dinh dưỡng, đặc biệt là đội ngũ cộng tác viên.

2. Đẩy mạnh các hoạt động truyền thông, giáo dục chuyển đổi hành vi

- Đẩy mạnh công tác truyền thông vận động nâng cao kiến thức về tầm quan trọng của công tác dinh dưỡng đối với sự nghiệp phát triển toàn diện và tầm vóc, thể chất về trí tuệ của trẻ em cho các cấp lãnh đạo.

- Triển khai các hoạt động truyền thông với các loại hình, phương thức nội dung của từng nhóm, nâng cao thực hành dinh hợp lý và đặc biệt là phòng chống suy dinh dưỡng thấp còi.

- Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện giáo dục dinh dưỡng và thể chất trong hệ thống trường mầm non Y tế học đường.

3. Nâng cao chất lượng dịch vụ dinh dưỡng.

Kiến toàn mạng lưới làm công tác dinh dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng thực hành cho cán bộ làm công tác dinh dưỡng.

4. Tăng cường công tác xã hội, phối hợp với liên ngành.

- Lòng ghép các hoạt động dinh dưỡng vào các chương trình hoạt động thường xuyên của các ngành đoàn thể.

- Khuyến khích các cơ sở Y tế ngoài công lập tham gia vào các hoạt động dinh dưỡng.

- Phối hợp với văn hóa xã, hội phụ nữ, đoàn thanh niên triển khai thực hiện các giải pháp nhằm cải thiện tình trạng dinh dưỡng.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. UBND xã.

Chỉ đạo các ban, ngành, đoàn thể cùng tham gia vào các hoạt động phòng chống suy dinh dưỡng trẻ em trên địa bàn xã.

Hàng năm, cân đối từ nguồn ngân sách xã hỗ trợ kinh phí cho hoạt động phòng chống suy dinh dưỡng trẻ em.

2. Trạm Y tế

- Xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện các hoạt động cải thiện tình trạng dinh dưỡng ở trẻ em dưới 5 tuổi của xã.

- Trực tiếp chỉ đạo, điều hành, giám sát tất cả các hoạt động dinh dưỡng.

- Tham mưu cho Ban chỉ đạo, ban hành các văn bản chỉ đạo thực hiện kế hoạch, các văn bản đề xuất các kiến nghị với cấp trên và đề xuất các chế độ hỗ trợ trình UBND xã xem xét, phê duyệt.

- Tổ chức triển khai kế hoạch lồng ghép giữa cân, đo chiều cao cho trẻ dưới 5 tuổi nhân ngày vi chất dinh dưỡng kết hợp tẩy giun, uống Vitamin A cho trẻ, triển khai tuần lễ dinh dưỡng và phát triển, tuần lễ thế giới nuôi con bằng sữa mẹ hàng năm.

- Đánh giá tỷ lệ suy dinh dưỡng trẻ em dưới 5 tuổi vào tháng 6/2023.

- Định kỳ 6 tháng tổng hợp báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch về UBND xã và các đơn vị có liên quan, tổng kết Dự án cải thiện tình trạng dinh dưỡng trẻ em năm 2023.

- Báo cáo với Ban chỉ đạo về kế hoạch hoạt động tháng, quý, năm và chuẩn bị nội dung, tổ chức mời Ban chỉ đạo 2 lần/ năm.

3. Các trường học.

- Chỉ đạo các giáo viên lồng ghép nội dung giảng dạy về dinh dưỡng và thể chất phù hợp với học sinh, chú trọng xây dựng mô hình dinh dưỡng trường học, chỉ đạo nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục, đặc biệt là trường mầm non.

- Y tế học đường trường mầm non thường xuyên cân trẻ bị suy dinh dưỡng và xây dựng kế hoạch, khắc phục tình trạng thiếu hụt dinh dưỡng cho trẻ bị suy dinh dưỡng

4. Văn hóa xã.

Phối hợp với trạm Y tế và các thành viên liên quan chỉ đạo, định hướng truyền thông về dinh dưỡng, chú trọng các thông tin về dinh dưỡng hợp lý trên các phương tiện thông tin đại chúng.

5. Hội nông dân.

- Đưa nội dung hoạt động dinh dưỡng vào kế hoạch tổng thể của các chương trình hành động của hội.

- Phối hợp với trạm Y tế tổ chức phổ biến kiến thức về tình trạng dinh dưỡng và vệ sinh an toàn thực phẩm cho các thành viên của Hội.

- Xây dựng mô hình điển hình của nông dân để cải thiện thu nhập, như (VAC, VACR, trang trại chăn nuôi gia súc, gia cầm, thủy sản, phần đầu xây dựng được nhiều mô hình dinh dưỡng cho hộ nông dân, các CLB dinh dưỡng, CLB các bà mẹ có con dưới 5 tuổi về chăm sóc sức khỏe... mô hình vườn rau gia đình và các mô hình khác có liên quan đến việc tự cải thiện dinh dưỡng cho hội viên nông dân trong đó đối tượng đích là các bà mẹ và trẻ em).

6. Hội liên hiệp phụ nữ xã.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức phổ biến các kiến thức hợp lý về dinh dưỡng cho bà mẹ, người nuôi con nhỏ dưới 5 tuổi, thực hiện mô hình VAC thông qua sinh hoạt chi hội, gia đình nuôi con khỏe, dạy con ngoan.

Trên đây là kế hoạch triển khai các hoạt động Cải thiện tình trạng dinh dưỡng trẻ em dưới 5 tuổi năm 2023 của xã Nà Khương./.

Nơi nhận:

- TTYT huyện;
- BCĐCSSKND xã;
- Trường học
- Lưu: VT.

**TM. BAN CHỈ ĐẠO
TRƯỞNG BAN**

**CHỦ TỊCH UBND
Nguyễn Thế Anh**

BIỂU GIAO CHỈ TIÊU

TT	Tên thôn	Tổng số trẻ < 5 tuổi 2022	Số trẻ < 5 tuổi bị SDD cân nặng/tuổi 2022	Số trẻ < 5 tuổi bị SDD chiều cao/tuổi 2022	Dự kiến số trẻ < 5 tuổi năm 2023	Số trẻ < 5 tuổi bị SDD cân nặng/tuổi 2023	Số trẻ < 5 tuổi bị SDD chiều cao/tuổi 2023
1	Thâm Mang	24	5	9	30	5	11
2	Gìa Nàng	28	8	10	28	6	12
3	Nà Pẻng	35	4	9	38	4	14
4	Khản Nhò	58	6	16	64	6	19
5	Lùng Vy	37	3	14	40	4	16
6	Bó Lằm	34	8	18	43	8	15
7	Làng Aí	54	4	18	60	6	14
8	Nà Bẻng	55	6	19	62	7	15
9	Tùng Cùm	37	4	12	33	3	13
395		362	48	125	375	49	129